

TT	Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Số tự nhiên	Số tự nhiên. Các phép tính với số tự nhiên. Phép tính lũy thừa với số mũ tự nhiên				1 (TL2c) 0,5đ	1 (TN9) 0,25đ	1 (TL3a) 0,5đ			3,0 (30%)
		Tính chia hết trong tập hợp các số tự nhiên. Số nguyên tố. Ước chung và bội chung	1 (TN1) 0,25đ			1 (TL1b) 0,5đ		1 (TL4) 1,0đ			
2	Số nguyên	Số nguyên âm và tập hợp các số nguyên. Thứ tự trong tập hợp các số nguyên	1 (TN3) 0,25đ	1 (TL1a) 0,5đ	2 (TN2,4) 0,5đ						3,0 (30%)
		Các phép tính với số nguyên. Tính chia hết trong tập hợp các số nguyên				3 (TL2,3) 1,5đ	1 (TN10) 0,25đ				
3	Các hình phẳng trong thực tiễn	Tam giác đều, hình vuông, lục giác đều.			1 (TN6) 0,25đ			1 (TL5b) 0,5đ			2,5 (25%)
		Hình chữ nhật, Hình thoi, hình bình hành, hình thang cân.	1 (TN5) 0,25đ		2 (TN7,8) 0,5đ			1 (TL5a) 0,5đ		1 (TL5c) 0,5đ	
4	Một số yếu tố thống kê.	Thu thập và tổ chức dữ liệu.	1 (TN11) 0,25 đ	1 (TL6a) 0,5đ	1 (TN12) 0,25 đ						1,5 (15%)
		Mô tả và biểu diễn dữ liệu trên các bảng, biểu đồ.				1 (TL6b) 0,5đ					
Tổng: Số câu Điểm			4 1,0	2 1,0	6 1,5	6 3,0	2 0,5	4 2,5		1 0,5	10,0
Tỉ lệ %			30%		40%		20%		10%		100%
Tỉ lệ chung			70%				30%				100%

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM . (3,0 điểm)

Câu 1: Trong các số sau, số nào là ước của 15?

- A. 10 B. 8 C. 12 D. 5

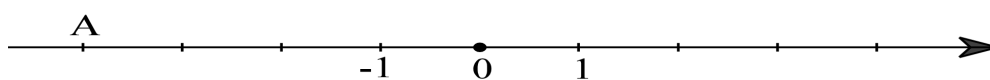
Câu 2: Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào đúng?

- A. $-5 > 0$ B. $6 < 0$ C. $-11 > -7$ D. $-2 > -3$

Câu 3: Số đối của 9 là:

- A. 8. B. -9. C. 9. D. -10.

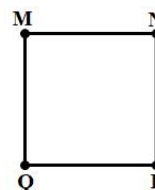
Câu 4: Điểm A trong hình dưới đây biểu diễn số nguyên nào?



- A. -4. B. 3. C. -3. D. -5.

Câu 5: Cho hình vuông MNPQ, khẳng định nào sau đây đúng?

- A. MN và MQ song song.
B. MN và NP song song.
C. MQ và PQ song song.
D. MN và QP song song.



Câu 6: Một mảnh vườn có dạng hình chữ nhật với chiều dài là 30m và chiều rộng là 20m. Em hãy tính chu vi của mảnh vườn đó.

- A. 50 m B. 25 m C. 100 m D. 600 m

Câu 7: Hình thoi có độ dài hai đường chéo lần lượt là 15cm, 20 cm thì diện tích hình thoi là:

- A. 300cm² B. 150 cm² C. 70 cm² D. 150 m²

Câu 8: Có một gian phòng nền hình chữ nhật. Biết chiều rộng gian phòng là 5m và chiều dài gian phòng gấp 2 lần chiều rộng. Tính chiều dài của gian phòng?

- A. 7 m B. 10 m C. 3m D. 14m

Câu 9: Bạn An vào nhà sách mua 12 cây bút, mỗi cây bút có giá 5000 đồng. Hỏi bạn An phải trả bao nhiêu tiền?

- A. 12 000 (đồng) B. 50 000 (đồng) C. 6000 (đồng) D. 60 000 (đồng)

Câu 10: Một tòa nhà có tám tầng được đánh số theo thứ tự là 0 (tầng mặt đất), 1, 2, 3,...,7 và ba tầng hầm được đánh số là -1, -2, -3. Một thang máy đang ở tầng -1, nó đi lên 6 tầng. Hỏi thang máy dừng lại ở tầng mấy?

- A. -7. B. -3. C. 6. D. 5.

Câu 11: Kết quả kiểm tra môn Toán của học sinh lớp 6A được cho trong bảng sau:

Điểm	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Số HS	0	0	0	1	10	8	7	6	5	2

Số học sinh đạt điểm Giỏi (từ điểm 9 trở lên) là:

- A. 5 B. 7 C. 3 D. 2

Câu 12: Hãy đọc bảng thống kê xếp loại hạnh kiểm lớp 6A sau:

Xếp loại hạnh kiểm	Tốt	Khá	Đạt
Số học sinh	35	5	4

Em hãy cho biết lớp 6A có tất cả bao nhiêu học sinh?

- A. 44 B. 40 C. 35 D. 30

PHẦN 2. TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu 1: a/ Sắp xếp các số nguyên sau theo thứ tự giảm dần: 0 ; -45; 25; -110; 30.
b/ Tìm hai số là bội của 8

Câu 2: Thực hiện phép tính: a/ $-18 + 25 + (-47)$
b/ $-25.16 + 32.(-25) + 52.(-25)$
c/ $5.\{138 - [(5.2^3 - 35).3 + 3]\}$

Câu 3: Tìm x: a/ $x - 25 = 70$
b/ $(x + 120) - 36 = 64$

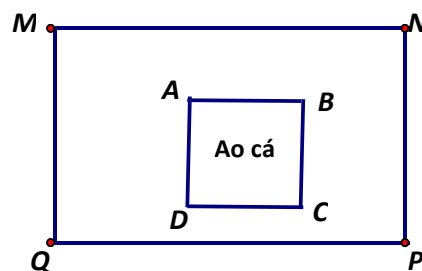
Câu 4: Số học sinh khối 6 của một trường THCS từ 500 đến 600 em, biết rằng số học sinh khi xếp hàng 4, 5, 7 đều vừa đủ. Tính số học sinh khối 6 của trường?

Câu 5: Bác Minh có một khu vườn hình chữ nhật với chiều dài là 40 m và chiều rộng là 28 m. Bên trong vườn, Bác Minh xây một ao nuôi cá hình vuông có cạnh là 12 m, phần đất còn lại bác dùng để trồng rau.

a) Bác Minh dự định mua một tấm lưới để rào xung quanh khu vườn của mình. Hỏi bác Minh cần mua tấm lưới dài bao nhiêu mét để bao vừa đủ khu vườn?

b) Tính diện tích đất dùng để làm ao nuôi cá và diện tích đất dùng để trồng rau?

c) Cứ mỗi mét vuông đất trồng rau cần 5 gram hạt giống. Vậy bác Minh cần bao nhiêu gram hạt giống để trồng hết vườn rau?



Câu 6: Cho bảng thống kê điểm kiểm tra môn Toán của học sinh lớp 6A

Điểm số	10	9	8	7	6	5	4	3
Số bạn đạt được	2	11	9	5	6	7	1	1

a/ Lớp 6A có tất cả bao nhiêu học sinh?

b/ Bao nhiêu học sinh có điểm kiểm tra đạt từ 8 điểm trở lên?

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN BÀI ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1 2022-2023

PHẦN 1: TRẮC NGHIỆM

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	D	B	A	D	C	B	B	D	D	B	A

PHẦN 2. TỰ LUẬN

NỘI DUNG	ĐIỂM
Câu 1: a) 30; 25; 0; -45; -110 b) $B(8) = \{ 0; 8 \}$	0,5 0,5
Câu 2: a/ $-18 + 25 + (-47)$ $= -18 + 25 - 47$ $= 7 - 47$ $= -40$ b/ $-25 \cdot 16 + 32 \cdot (-25) + 52 \cdot (-25)$ $= -25 \cdot (16 + 32 + 52)$ $= -25 \cdot 100$ $= -2500$ c/ $5 \cdot \{ 138 - [(5 \cdot 2^3 - 35) \cdot 3 + 3] \}$ $= 5 \cdot \{ 138 - [(5 \cdot 8 - 35) \cdot 3 + 3] \}$ $= 5 \cdot \{ 138 - [(40 - 35) \cdot 3 + 3] \}$ $= 5 \cdot \{ 138 - [5 \cdot 3 + 3] \}$ $= 5 \cdot \{ 138 - [15 + 3] \}$ $= 5 \cdot \{ 138 - 18 \}$ $= 5 \cdot 120 = 600$	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25
Câu 3: a/ $x - 25 = 70$ $x = 70 + 25$ $x = 95$ b/ $(x + 120) - 36 = 64$ $x + 120 = 64 + 36$ $x + 120 = 100$ $x = 100 - 120$ $x = -20$	0,25 0,25 0,25 0,25
Câu 4: Gọi số học sinh là x Theo đề bài, ta có: $x \in BC(4; 5; 7)$ và $500 \leq x \leq 600$ $4 = 2^2$	0,25 0,25

$5 = 5$ $7 = 7$ $BCNN(4; 5; 7) = 2^2 \cdot 7 \cdot 5 = 140$ $BC(4; 5; 7) = B(140) = \{0; 140; 280; 420; 560; 700; \dots\}$ Vì $500 \leq x \leq 600$ nên $x = 560$ Vậy số học sinh cần tìm là 560 học sinh	0,25 0,25
Câu 5: a) Độ dài tấm lưới cần mua để bao vừa đủ khu vườn $(40 + 28) \cdot 2 = 136 \text{ (m)}$ b) Diện tích ao nuôi cá: $12 \cdot 12 = 144 \text{ (m}^2\text{)}$ Diện tích đất dùng để trồng rau: $40 \cdot 28 - 144 = 976 \text{ (m}^2\text{)}$ c) Số gram hạt giống cần mua để gieo hết phần đất trồng hoa: $976 \cdot 5 = 4880 \text{ (gram)}$	0,5 0,25 0,25 0,5
Câu 6: a) Tổng số học sinh của lớp 6A là: 42 (học sinh) b) Số học sinh đạt từ điểm 8 trở lên là: $2 + 11 + 9 = 22 \text{ (học sinh)}$	0,5 0,5